

Gia Nghĩa, ngày 17 tháng 6 năm 2020

Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 118 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lý Văn P, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Chị Nguyễn Lê Kiều D, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 202/6 ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2015 do Ủy ban nhân dân phường N, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Đắk Nông cấp ngày 28/10/2015.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 06/5/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/6/2020, anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D thống nhất thỏa thuận giao con chung Lý Nguyễn Bảo N, sinh ngày 08/4/2016 cho chị Nguyễn Lê Kiều D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 (mười tám) tuổi. Về cấp dưỡng

nuôi con: Anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D thống nhất thỏa thuận anh Lý Văn P cấp dưỡng nuôi con chung Lý Nguyễn Bảo N với mức cấp dưỡng 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày 05/7/2020 cho đến khi con chung Lý Nguyễn Bảo N đủ 18 (mười tám) tuổi. Về tài sản chung: Anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lý Nguyễn Bảo N, sinh ngày 08/4/2016 cho chị Nguyễn Lê Kiều D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lý Văn P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Lý Nguyễn Bảo N với mức cấp dưỡng 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày 05/7/2020 cho đến khi con chung Lý Nguyễn Bảo N đủ 18 (mười tám) tuổi.

Việc thực hiện, thay đổi, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 107, 110, 118 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lý Văn P và chị Nguyễn Lê Kiều D phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002177 ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố G;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (đăng ký số 47/2015 ngày 28/10/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Xuân Diệu